

Số: **63/2023/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 10 tháng 3 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2023/TLST- HNGĐ ngày 04/01/2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- Nguyên đơn: *Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975*

- Bị đơn: *Chị Trần Thị Hồng K, sinh năm 1973*

Cùng trú tại: Số nhà 11B, ngõ 66 phố Đức Giang, tổ 22 phường ĐG, quận LB, TP Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 02 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 02/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH NGUYỄN VĂN T VÀ CHỊ TRẦN THỊ HỒNG K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Trần Nhật Mai, sinh ngày 27/10/2007 cho chị Trần Thị Hồng K trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 7.000.000 đồng/tháng (Bảy triệu đồng) kể từ tháng 03/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc tới khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Con chung là Nguyễn Trần Nhật Minh, sinh ngày 07/9/2004 đã trưởng thành nên Tòa không xét.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nhà đất chung và các khoản nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Hồng K không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nộp tại biên lai số 0065619 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội. Anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. (đăng ký số 77 ngày 18/12/2003);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm Anh

